***Ngày soạn: 03/09/2025***

***Ngày dạy: 8/9/ 2025 (6A), 10/9/2025 (6C)***

***Tiết 1: BÀI HỌC ĐƯỜNG ĐỜI ĐẦU TIÊN***

**A. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Khái niệm truyện đồng thoại và một số yếu tố của truyện đồng thoại (cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật) và người kể chuyện ngôi thứ nhất.

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.

**2. Năng lực**

|  |  |
| --- | --- |
| *Năng lực chung:* | *Năng lực đặc thù* |
| - NL giao tiếp, hợp tác:  Biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp  Biết phối hợp với bạn cùng nhóm, thực hiện công việc nhóm nhỏ; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân  - NL tự chủ và tự học:  Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập | Nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại: (cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật) và người kể chuyện ngôi thứ nhất  - 90% nêu được ấn tượng chung về văn bản; nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm |

**3. Phẩm chất**

- Sống vị tha, yêu thương con người

- Sống trung thực, khiêm tốn

**B. PHƯƠNG PHÁP TRỌNG TÂM**

|  |  |
| --- | --- |
| *Phương pháp:* | *Kĩ thuật* |
| thuyết trình, đàm thoại, dạy học nhóm, giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống,... | giao nhiệm vụ, động não, vấn đáp, trình bày một phút, tóm tắt tài liệu,.... |

**C. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Giáo viên**

- Phương tiện: SGK, SGV, bài giảng PPT, phiếu học tập và các tài liệu tham khảo.

- Hình thức tổ chức: hình thức làm việc trên lớp theo nhóm, làm việc cá nhân.

**2. Học sinh**

- Đồ dùng học tập

- Chuẩn bị khác:

+ HS đọc trước bài, thực hiện nhiệm vụ ở nhà theo phiếu gợi dẫn / phiếu học tập

+ HS xem video giới thiệu về tác giả Tô Hoài, Ăng-toan-đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri, tìm đọc truyện *Dế Mèn phiêu lưu kí, Hoàng tử bé*

Link video giới thiệu Tô Hoài: <https://www.youtube.com/watch?v=4jsWsR8SC4s&list=PL9C6gKLVhTHlZrdHdgGG6C7JeP-7oEdyU&index=2>

Link video giới thiệu Ăng-toan-đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri: <https://www.youtube.com/watch?v=BaS02KaSIUE&t=5s>

**D. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG** | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT** |
| **HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**  - Mục tiêu:  + 100% HS có tâm thế hứng thú, sẵn sàng tiếp cận bài học  + 80% HS được kích hoạt tri thức nền về thể loại truyện đồng thoại  - Phương pháp, kĩ thuật dạy học: trò chơi  - Sản phẩm dự kiến: câu trả lời của HS | |
| **TRÒ CHƠI: NHÀ THÔNG THÁI**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV đưa ra trò chơi: NHÀ THÔNG THÁI  Trong vòng 2 phút hãy ghi nhanh ra giấy tên những truyện dành cho thiếu nhi viết về loài vật mà em biết.  - **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS giơ tay trả lời  **Bước 4: Đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**  - GV kết luận đúng / sai; đưa ra dữ kiện bổ sung và mời bạn tiếp theo trả lời nếu HS trước trả lời sai  - GV dẫn dắt: Tuổi thơ chúng ta đều ít nhiều đã đọc những câu chuyện cổ tích, những câu chuyện về loài vật phải không nào? Ở chủ đề *Tôi và các bạn*, các em sẽ đi tìm hiểu thể loại truyện đồng thoại – loại truyện viết cho thiếu nhi. Chúng ta sẽ cùng nhau đi khám phá đặc điểm thể loại và sau bài học là những thông điệp, bài học ứng xử về cuộc sống. | - Tạo tâm thế trước khi đọc văn bản |
| **HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| **NỘI DUNG 1: TÌM HIỂU TRI THỨC NGỮ VĂN**  - Mục tiêu:   * 100% HS hiểu khái niệm truyện đồng thoại; nhận biết một số yếu tố của truyện đồng thoại: (cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật) và người kể chuyện ngôi thứ nhất * 100% biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp * 80% chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập * 75% biết phối hợp với bạn cùng nhóm, thực hiện công việc nhóm nhỏ; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân   - Phương pháp, kĩ thuật dạy học: phát vấn – đàm thoại, trò chơi  - Sản phẩm dự kiến: đáp án của trò chơi | |
| **TÌM HIỂU TRI THỨC THỂ LOẠI TRUYỆN ĐỒNG THOẠI**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV đưa ra trò chơi: **SIÊU TRÍ NHỚ**  - GV chia lớp thành 4 nhóm: Mỗi nhóm sẽ có 1 phút để nhìn nhanh thông tin trên slide mà GV trình chiếu. Sau đó thông tin sẽ bị mất đi.  - GV phát cho mỗi nhóm 12 thẻ. Trong đó có 6 thẻ là 6 từ khóa và tương ứng với nó là 6 nội dung của từ khóa. Các nhóm có thời gian 2 phút để ghép từ khóa và nội dung cho phù hợp. (Lưu ý mỗi từ khóa là 1 thành viên trong nhóm lên ghép).  - Nhóm nào đúng và nhanh nhất sẽ chiến thắng.  - Mỗi từ khóa đúng với nội dung: 10 điểm; sai không được điểm.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS tham gia trò chơi  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS báo cáo kết quả  **Bước 4: Đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**  - HS khác nhận xét  - GV nhận xét, kết luận | **A. GIỚI THIỆU BÀI HỌC**  **B. TRI THỨC NGỮ VĂN**  **I. Khái niệm truyện và truyện đồng thoại**  1. Truyện: là loại tác phẩm văn học kể lại một câu chuyện, có cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian, hoàn cảnh diễn ra các sự việc  2. Truyện đồng thoại là truyện viết cho trẻ em, có nhân vật thường là loài vật hoặc đồ vật được nhân cách hoá.  **II. Một số yếu tố của truyện đồng thoại**  **1. Cốt truyện**  Cốt truyện là yếu tố quan trọng của truyện kể, gồm các sự kiện chính được sắp xếp theo một trật tự nhất định: có mở đầu, diễn biến và kết thúc.  **2. Nhân vật**  Nhân vật là đối tượng có hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, cảm xúc, suy nghĩ, ... được nhà văn khắc họa trong tác phẩm. Nhân vật thường là con người nhưng cũng có thể là thần tiên, ma quỷ, con vật, đồ vật, ...  **3. Người kể chuyện**  Người kể chuyện là nhân vật do nhà văn tạo ra để kể lại câu chuyện:  + Ngôi thứ nhất  + Ngôi thứ ba.  **4. Lời người kể chuyện và lời nhân vật**  - Lời người kể chuyện đảm nhận việc thuật lại các sự việc trong câu chuyện, bao gồm cả việc thuật lại mọi hoạt động của nhân vật và miêu tả bối cảnh không gian, thời gian của các sự việc, hoạt động ấy.  - Lời nhân vật là lời nói trực tiếp của nhân vật (đối thoại, độc thoại), có thể được trình bày tách riêng hoặc xen lẫn với lời người kể chuyện. |
| **NỘI DUNG 2: HOẠT ĐỘNG ĐỌC – KHÁM PHÁ VĂN BẢN**  - Mục tiêu:   * + 100% nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại: (cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật) và người kể chuyện ngôi thứ nhất.   + 90% nêu được ấn tượng chung về văn bản; nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm   + 80% tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn   + 80% hiểu được chủ đề của văn bản   + 60% đọc-hiểu được văn bản khác thuộc thể loại truyện đồng thoại   + 60% liên hệ được sự giống và khác nhau giữa các nhân vật đồng thoại ở các truyện đồng thoại khác nhau; nêu được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra   - Phương pháp, kĩ thuật dạy học: nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm, thuyết trình, vấn đáp  - Sản phẩm dự kiến:   * Ghi chú trong khi đọc * Câu trả lời của HS * Phiếu học tập * Bài viết của HS | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao nhiệm vụ học tập: Đọc thành tiếng văn bản*Bài học đường đời đầu tiên* theo phân vai:  - 1 bạn HS đóng vai Dế Mèn đọc lời Dế Mèn; 1 bạn đóng vai Dế Choắt; 1 bạn đóng vai chị Cốc  - 2 bạn đọc nối tiếp phần lời người kể chuyện (GV đọc mẫu đoạn đầu) (HS đọc trước ở nhà, trên lớp có thể chỉ đọc 2-3 đoạn làm mẫu)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc nối tiếp, phân vai; thực hiện các nhiệm vụ trong khi đọc - Trong quá trình đọc, gặp các thẻ câu hỏi theo dõi, dự đoán, tưởng tượng dừng lại 1 phút để suy ngẫm  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - 1-2 HS chia sẻ về dự đoán của mình, những lời nhận xét của bản thân khi thực hiện các câu hỏi theo dõi trong văn bản  **Bước 4: Đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**  - HS khác nhận xét về kĩ năng đọc diễn cảm của bạn dựa trên bảng kiểm  - GV nhận xét, đánh giá về kết quả đọc trực tiếp của HS, thái độ của HS với việc đọc, việc trả lời câu hỏi theo dõi, câu hỏi dự đoán, câu hỏi tưởng tượng | **C. Văn bản Bài học đường đời đầu tiên**  **I. Đọc – tiếp xúc văn bản**  **1. Đọc – chú thích**  - HS biết sử dụng các chiến lược trong khi đọc (chiến lược theo dõi, chú thích, chiến lược dự đoán, chiến lược tưởng tượng)  - HS giải thích được từ khó trong văn bản |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao nhiệm vụ học tập:  **Nhiệm vụ 1:** Đọc hộp thông tin về tác giả, tác phẩm, trả lời các câu hỏi:  - Tác giả của tác phẩm Dế Mèn phiêu lưu kí là ai? Đặc điểm sáng tác nổi bật của tác giả mà em tìm được trong hộp thông tin là gì?  - Tác phẩm *Dế Mèn phiêu lưu kí* kể về chuyện gì? Tác phẩm gồm mấy chương? Trích đoạn *Bài học đường đời đầu tiên* thuộc chương thứ mấy?  **Nhiệm vụ 2:** Trò chơi: CUỘC ĐUA KÌ THÚ  - Lớp chia thành 4 nhóm, mỗi nhóm được phát bút có màu mực riêng để nhận biết  - Có 4 vòng đua: Khởi động – Vượt chướng ngại vật – Tăng tốc – Về đích, các nhóm cần lần lượt vượt qua từng vòng. Tổng thời gian cho cuộc đua là 20 phút, mỗi vòng không quá 5 phút (Sử dụng Phiếu học tập số 1)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Nhiệm vụ 1: HS thực hiện cá nhân  - Nhiệm vụ 2: HS thực hiện theo nhóm  - Nhiệm vụ 3: HS suy nghĩ cá nhân  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - Nhiệm vụ 1: HS báo cáo kết quả thực hiện thử thách của các nhóm được treo lên bảng  - Nhiệm vụ 2: HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ cá nhân về những câu hỏi GV đưa ra  **Bước 4: Đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**  - GV nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện thử thách của các nhóm *(Phát cho HS 1 bản tóm tắt kiến thức cần nhớ về văn bản Bài học đường đời đầu tiên một cách ngắn gọn, sinh động, dễ nhớ)*  - GV chia sẻ về những ý kiến của HS và đưa ra những định hướng cách ứng xử trong cuộc sống | **2. Tác giả, tác phẩm**  - Tô Hoài:   * Nhà văn có đóng góp lớn cho nền văn học Việt Nam hiện đại * Tô Hoài có vốn sống phong phú, năng lực quan sát và miêu tả tinh tế; lối văn giàu hình ảnh, nhịp điệu; ngôn ngữ chân thực, gần gũi với đời sống   - Tác phẩm *Dế Mèn phiêu lưu kí* là truyện đồng thoại nổi tiếng nhất của Tô Hoài. Ban đầu là truyện *Con Dế Mèn,* sau đó tác giả viết thêm *Dế Mèn phiêu lưu kí,* về sau gộp 2 tác phẩm lại thành *Dế Mèn phiêu lưu kí.*  **II. Khám phá văn bản**  **1. Tìm hiểu cốt truyện**  – Sự việc:  + Dế Mèn là một chàng dế thanh niên cường tráng  + Dế Mèn tính tình kiêu ngạo, hay trêu ghẹo, chê bai mọi người nhất là Dế Choắt  + Dế Choắt nhờ Dế Mèn đào hộ ngách thông sang nhà Dế Mèn để phòng tai họa  + Dế Mèn không đào còn mắng Dế Choắt  + Dế Mèn trêu chị Cốc rồi trốn trong hang  + Chị Cốc tưởng Dế Choắt trêu mình nên mổ Dế Choắt đến chết  + Dế Mèn ân hận vì đã gây ra cái chết của Dế Choắt  + Dế Mèn rút ra bài học đường đời đầu tiên cho mình  - Trình tự sự việc theo tiến trình thời gian, mối quan hệ nhân quả |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao nhiệm vụ học tập:  - Em có bao giờ thấy tính tình của mình giống Dế Mèn không?  - Chia sẻ ý kiến với cả lớp  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện cá nhân  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - 02 HS chia sẻ trước lớp kết quả làm việc  **Bước 4: Đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**  - HS khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, kết luận | **III. Luyện tập** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao nhiệm vụ học tập: Nêu ý nghĩa nhan đề của VB  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện ở nhà  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS báo cáo kết quả trên lớp buổi sau  **Bước 4: Buổi sau GV đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**  - HS nhận xét, bổ sung chéo cho nhau theo tiến trình hoạt động  - GV nhận xét, kết luận | **IV. Vận dụng** |